

**BÁO CÁO DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

Kính gửi: Sở Y Tế Tỉnh Đắk Lắk

- Tên cơ sở khám chữa bệnh: **Phòng Khám Đa Khoa Medic Đất Việt** thuộc Cty TNHH Phòng Khám Đa Khoa Medic Đất Việt
- Địa chỉ: 35 Lê Duẩn- P.Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám, chữa bệnh: từ 07h00 đến 17h00 thứ Hai, thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu và thứ Bảy, Chủ nhật
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám chữa bệnh

| STT                                | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/sô chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                          | Vị trí chuyên môn                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)        | Ghi chú |
|------------------------------------|------------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>I. Phòng Khám Nội - Cấp cứu</b> |                        |                                               |                                   |                                                                                                     |                                                         |                                                                                 |         |
| 1                                  | Hoàng Thị Lành         | 012135/ĐNAL-CCHN                              | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Người chịu trách nhiệm chuyên môn Bs Nội Khoa - Cấp cứu |                                                                                 |         |
| 2                                  | Nguyễn Tài Anh Tuấn    | 003513/HCM-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   |                                                                                 |         |
| 3                                  | Nguyễn Thị Khánh Hà    | 051300/HCM-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   |                                                                                 |         |
| 4                                  | Lê Thị Hiền            | 011024/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   |                                                                                 |         |
| 5                                  | Phan Ngọc Thùy Tiên    | 010357/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   |                                                                                 |         |
| 6                                  | Nguyễn Thị Huyền Trang | 000979/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   | Bảo Hiểm Xã Hội tỉnh Đắk Lắk từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00            |         |
| 7                                  | Huỳnh Lê Xuân Bích     | 000062/PY-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội - Nhi | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   |                                                                                 |         |
| 8                                  | Phan Thị Tâm           | 000224/ĐL-GPHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội       | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   | Trung tâm giám định y khoa tỉnh Đắk Lắk từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00 |         |
| 9                                  | Thắm Thị Quế           | 0004300/ĐL-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa     | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs Nội Khoa - Cấp cứu                                   | Bệnh Viện Đa Khoa Vùng Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00       |         |

[illegible]

| STT                                                                  | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề    | Phạm vi hành nghề                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                          | Vị trí chuyên môn  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|----------------------------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 24                                                                   | Hồ Thị Bích Phương   | 000086/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản - KHHGD                                                                                  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Phụ Sản        |                                                                          |         |
| 25                                                                   | Nguyễn Thị Thanh Trà | 008683/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh và điều trị bệnh sản phụ hoa                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Phụ Khoa       |                                                                          |         |
| 26                                                                   | Trịnh Thị Thanh Huệ  | 003538/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh      | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Nữ Hộ Sinh         |                                                                          |         |
| 27                                                                   | Nguyễn Thị Thi       | 009338/ĐL-CCHN                                   | Quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Nữ Hộ Sinh         |                                                                          |         |
| <b>IV. Phòng Khám Nhi</b>                                            |                      |                                                  |                                                                                                                                   |                                                                                                     |                    |                                                                          |         |
| 28                                                                   | Nguyễn Thị Mai       | 007453/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi khoa                                                                                         | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | BS Nhi Khoa - PHCN | Trường Cao Đẳng Y Tế từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00             |         |
| 29                                                                   | Ngô Thuý Biểu        | 001770/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi khoa                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nhi Khoa        |                                                                          |         |
| 30                                                                   | Trần Ngọc Minh       | 003155/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa; Khám bệnh nghề nghiệp                                                                              | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs Nhi Khoa        |                                                                          |         |
| <b>V. Phòng Khám Răng Hàm Mặt</b>                                    |                      |                                                  |                                                                                                                                   |                                                                                                     |                    |                                                                          |         |
| 31                                                                   | Nguyễn Hà Quốc Trung | 0005435/TTH-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Răng Hàm Mặt   |                                                                          |         |
| 32                                                                   | Trần Thị Mỹ Hào      | 001129/ĐL-GPHN                                   | Y Khoa                                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Đa Khoa        |                                                                          |         |
| 33                                                                   | Khúc Thu Hằng        | 000441/ĐL-GPHN                                   | Điều Dưỡng                                                                                                                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Điều dưỡng         |                                                                          |         |
| <b>VII. Phòng Khám liên chuyên khoa Da Liễu - Tai Mũi Họng - Mắt</b> |                      |                                                  |                                                                                                                                   |                                                                                                     |                    |                                                                          |         |
| 34                                                                   | Hoàng Trọng Trai     | 008922/ĐL-CCHN 30-1892/QĐ-ĐHYPNT                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                              | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Mắt            |                                                                          |         |
| 35                                                                   | Trần Tường Vinh      | 001040/ĐL-GPHN; chứng chỉ 1168/2025/CC-ĐTLT/A014 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Tai Mũi Họng   |                                                                          |         |
| 36                                                                   | Nguyễn Thị Hương Lan | 009524/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                     | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs. Tai Mũi Họng   | Bệnh Viện Đại Học Tây Nguyên từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00     |         |
| 37                                                                   | Đỗ Hoàng Việt        | 000999/ĐL-CCHN                                   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu                                                                                          | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs. Da Liễu        |                                                                          |         |

| STT                                                                           | Họ và tên                | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                         | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                          | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú                  |
|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 38                                                                            | Y Jem Byă                | 001953/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu                                                                                                  | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs. Da Liễu       | Trung tâm da liễu tỉnh Đắk Lắk từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00   |                          |
| 39                                                                            | Trần Thị Thanh Thúy      | 004977/GL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Da Liễu (Theo quyết định số 2423/QĐ-SYT ngày 20/08/2025 của Sở y tế tỉnh Gia Lai)                             | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs. Da Liễu       |                                                                          | Tăng mới ngày 15/09/2026 |
| 40                                                                            | Nguyễn Thị Thu Sang      | 009069/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa; chuyên Da Liễu (Theo quyết định số 1165/QĐ-SYT ngày 23/09/2020 của Sở y tế tỉnh Đắk Lắk)                    | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Da Liễu       |                                                                          |                          |
| <b>VIII. Phòng Khám liên chuyên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng</b> |                          |                                               |                                                                                                                                           |                                                                                                     |                   |                                                                          |                          |
| 41                                                                            | Đỗ Thị Hằng Nga          | 000559/ĐL-CCHN;                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. YHCT - PHCN   |                                                                          |                          |
| 42                                                                            | Chung Khánh Bằng         | 006181/ĐL-CCHN;                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bs. YHCT - PHCN   | Trường Cao Đẳng Y Tế từ T2 đến T6 07h00-11h30 và 13h30-17h00             |                          |
| 43                                                                            | Nguyễn Nhứt Hùng         | 001079/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. YHCT          |                                                                          |                          |
| 44                                                                            | Cao Thanh Xuân           | 010820/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. YHCT          |                                                                          |                          |
| 45                                                                            | Lưu Thị Ngoan            | 000714/ĐNA-GPHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. YHCT          |                                                                          |                          |
| 46                                                                            | H'Glen Niê               | 002365/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. YHCT          |                                                                          |                          |
| 47                                                                            | Nông Thị Giang           | 007549/QNA-CCHN;                              | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Chuyên khoa Phục Hồi Chức Năng (Theo quyết định số 438/QĐ-SYT ngày 22/06/2021 của Sở y tế tỉnh Quảng Nam) | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. PHCN          |                                                                          |                          |
| 48                                                                            | Lương Công Toàn          | 001627/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT, Chuyên khoa Phục Hồi Chức Năng (Theo quyết định số 1938/QĐ-SYT ngày 08/11/2018 của Sở y tế tỉnh Đắk Lắk)  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. PHCN          |                                                                          |                          |
| 49                                                                            | Phan Thị Hiệp            | 000096/KH-CCHN                                | Khám chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng                                                                                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. PHCN          |                                                                          |                          |
| 50                                                                            | Nguyễn Thị Thương Thương | 001123/ĐL-GPHN                                | Cử Nhân Điều Dưỡng                                                                                                                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Điều dưỡng        |                                                                          |                          |

| STT | Họ và tên             | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 51  | Phí Ngọc Quyền        | 010009/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 52  | Nguyễn Thị Thu Thảo   | 000621/ĐL-GPHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 53  | Vũ Minh Bắc           | 000622/ĐL-GPHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 54  | Nguyễn Ngọc Chính     | 013160/HCM-GPHN                               | Y học cổ truyền                                                                                                                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 55  | Nguyễn Đình Tuấn Anh  | 001091/ĐL-GPHN                                | Y sĩ đa khoa                                                                                                                           | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 56  | Nguyễn Thị Kim Hà     | 001092/ĐL-GPHN                                | Y sĩ đa khoa                                                                                                                           | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 57  | Bùi Quốc Huy          | 007598/ĐL-CCHN                                | Y sĩ đa khoa                                                                                                                           | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 58  | H Bli Kbuôr           | 008013/ĐL-CCHN                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội Vụ | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Y sĩ              |                                                                          |         |
| 59  | Nguyễn Thị Hằng       | 0006311/ĐL-CCHN                               | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của y sĩ                                                                                                  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Y sĩ              |                                                                          |         |
| 60  | Lê Thị Dương Thời     | 01204/ĐL-GPHN                                 | Y sĩ                                                                                                                                   | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Y sĩ              |                                                                          |         |
| 61  | Nguyễn Như Văn        | 0004158/ĐL-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 62  | Trần Mậu Hòa          | 010455/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 63  | Hoàng Thị Phương Thảo | 009392/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 64  | Tô Văn Huyền          | 010966/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                                                                                                         | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |

| STT | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 65  | Lý Thị Phương Thảo     | 0088006/ĐL-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 66  | Lý Thị Ngọc Hà         | 011053/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 67  | Đào Thị Thuý           | 0004210/ĐL-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 68  | Trần Đức Giang         | 5401/BP-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 69  | Cao Minh Trí           | 5400/BP-CCHN                                  | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 70  | Nguyễn Thị Phương Thảo | 0004746/LĐ-CCHN                               | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 71  | Trần Thị Mai Ly        | 010407/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 72  | Phạm Anh Vũ            | 009520/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 73  | Nguyễn Văn Hiền        | 000399/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 74  | Mai Văn Phán           | 01276/ĐL-GPHN                                 | Y sĩ Y Học cổ truyền                                       | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 75  | Phạm Thị Hồng Lê       | 001307/ĐL-GPHN                                | Y sĩ Y Học cổ truyền                                       | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 76  | Hồ Hoàng Linh          | 002052/ĐL-GPHN                                | Y sĩ Y Học cổ truyền                                       | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 77  | Võ Thị Hồng Mai        | 002104/ĐL-GPHN                                | Y sĩ Y Học cổ truyền                                       | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 78  | Nguyễn Thị Mai Phương  | 009902/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT-PHCN     |                                                                          |         |
| 79  | Nguyễn Thị Lê          | 008419/ĐL-CCHN                                | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT-PHCN     |                                                                          |         |
| 80  | Trần Thị Duyên         | 0036222/HCM-CCHN                              | Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Ys. YHCT          |                                                                          |         |
| 81  | Trần Ngọc Long         | 000379/ĐL-GPHN                                | Cao đẳng kỹ thuật<br>Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV - PHCN        |                                                                          |         |
| 82  | Nguyễn Sơn Hải         | 000356/ĐL-GPHN                                | Cao đẳng kỹ thuật<br>Vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV - PHCN        |                                                                          |         |
| 83  | Nguyễn Thị Lan Trinh   | 059549/HCM-CCHN                               | kỹ thuật viên<br>Phục hồi chức năng                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV - PHCN        |                                                                          |         |
| 84  | Đỗ Hoàng Phong         | 001913/ĐL-GPHN                                | kỹ thuật viên<br>Phục hồi chức năng                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV - PHCN        |                                                                          |         |
| 85  | Tạ Thị Thùy Ninh       | 0005126/LĐ-CCHN                               | kỹ thuật viên<br>Phục hồi chức năng                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV - PHCN        |                                                                          |         |

| STT                        | Họ và tên               | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề              | Phạm vi hành nghề                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                          | Vị trí chuyên môn       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)         | Ghi chú                     |
|----------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 86                         | Võ Thị Linh Sang        | 009919/ĐL-CCHN                                             | Kỹ thuật viên<br>Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                                                               | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | KTV - PHCN              |                                                                                  |                             |
| 87                         | Nguyễn Thị Thu Hà       | 001047/ĐL-GPHN                                             | Phục Hồi Chức Năng                                                                                                                  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | KTV - PHCN              |                                                                                  |                             |
| 88                         | Trịnh Hoàng Phương Thủy | 000179/ĐNO-GPHN                                            | Cao đẳng kỹ thuật<br>Phục hồi chức năng                                                                                             | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | KTV - PHCN              |                                                                                  |                             |
| 89                         | Lê Phương Thảo          | 010928/ĐL-CCHN                                             | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế Quy định mã số, tiêu chuẩn danh nghề nghiệp kỹ thuật      | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Cử nhân PHCN            |                                                                                  |                             |
| 90                         | Hồ Thị Linh             | 006623/ĐL-CCHN                                             | Kỹ thuật viên<br>Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu                                                                               | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | KTV - PHCN              |                                                                                  |                             |
| <b>IX. Phòng CDHA-TDCN</b> |                         |                                                            |                                                                                                                                     |                                                                                                     |                         |                                                                                  |                             |
| 91                         | Trịnh Thị Sao Mai       | 000388/ĐNO-CCHN                                            | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa;<br>Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Theo quyết định số 519/QĐ-SYT ngày 05/05/2023 của Sở y tế Đắk Lắk | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bác sĩ CK1<br>CDHA      |                                                                                  |                             |
| 92                         | Trần Thị Kim Anh        | 0003654/ĐL-CCHN                                            | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa                                                                                                       | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bác sĩ<br>CK Nội Soi    | Bệnh viện Đa Khoa<br>Thiện Hạnh từ T2 đến<br>T6 07h00-11h30 và<br>13h30-17h00    |                             |
| 93                         | Phạm Nguyễn Bảo Sơn     | 010438/ĐL-CCHN;<br>Chứng chỉ<br>4766/2022/CC-<br>ĐTLT/A014 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                        | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bác sĩ<br>CK CDHA       | Bệnh viện Đa Khoa<br>Buôn Ma Thuột từ T2<br>đến T6 07h00-11h30 và<br>13h30-17h00 | Tăng mới ngày<br>15/09/2026 |
| 94                         | Hồ Miô An Diệu          | 000449/ĐL-GPHN;<br>Chứng chỉ<br>011687/A002/CC-<br>ĐTNL    | Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa                                                                                                         | T7 hoặc Chủ Nhật 07h00-11h30 và 13h30-17h00, nghỉ lễ, nghỉ phép, nghỉ bù, nghỉ trực (bán thời gian) | Bác sĩ<br>CK CDHA       |                                                                                  | Tăng mới ngày<br>15/09/2026 |
| 95                         | Trần Hữu Thuận Phong    | 008937/BD-CCHN                                             | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                                                                                                    | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Kỹ thuật viên           |                                                                                  |                             |
| 96                         | Đào Quốc Toàn           | 000553/ĐL-CCHN                                             | Chuyên khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh;                                                                                                     | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bác sĩ<br>CDHA; Nội soi |                                                                                  |                             |
| 97                         | Nông Thị Mai            | 009765/ĐL-CCHN                                             | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa;<br>Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Theo quyết định số 44/QĐ-SYT ngày 15/01/2025 của Sở y tế Đắk Lắk  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bác sĩ CK1<br>CDHA      |                                                                                  |                             |
| 98                         | Hoàng Xuân Hạnh         | 000635/ĐL-CCHN                                             | Khám bệnh, chữa bệnh Nội Khoa;<br>Chuyên khoa Nội Soi Tiêu Hóa (Theo quyết định số 1768/QĐ-SYT ngày 25/10/2017 của Sở y tế Đắk Lắk  | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bác sĩ Nội Soi          |                                                                                  |                             |
| 99                         | Bùi Kiên Trung          | 01080/ĐL-CCHN                                              | Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa                                                                                                        | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Bs. Đa Khoa             |                                                                                  |                             |
| 100                        | Nguyễn Lê Yến Nhi       | 000627/ĐL-GPHN                                             | Điều Dưỡng                                                                                                                          | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                                                         | Điều dưỡng              |                                                                                  |                             |

| STT | Họ và tên                  | Số giấy phép hành nghề/sô chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh | Vị trí chuyên môn | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khác bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) | Ghi chú |
|-----|----------------------------|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 100 | Nguyễn Thị Nhung           | 009257/BD-CCHN                                | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ y tế Quy định mã số, tiêu chuẩn danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Điều dưỡng        |                                                                          |         |
| 101 | Nguyễn Thị Ly Na           | 01271/ĐL-GPHN                                 | Điều Dưỡng                                                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Điều dưỡng        |                                                                          |         |
| 102 | Trịnh Thị Kim Thoa         | 000978/ĐL-GPHN                                | Điều Dưỡng                                                                                                                                            | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | Điều dưỡng        |                                                                          |         |
|     | <b>X. Phòng Xét Nghiệm</b> |                                               |                                                                                                                                                       |                                                            |                   |                                                                          |         |
| 103 | Nguyễn Thanh Nam           | 010783/ĐL-CCHN                                | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | CN Xét Nghiệm     |                                                                          |         |
| 104 | Nguyễn Ngọc Như Ý          | 010618/ĐL-CCHN                                | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | CN Xét Nghiệm     |                                                                          |         |
| 105 | Võ Thanh Uyên              | 000996/ĐL-GPHN                                | Xét nghiệm y học                                                                                                                                      | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | CN Xét Nghiệm     |                                                                          |         |
| 106 | Nguyễn Thị Mai Trâm        | 009342/ĐL-CCHN                                | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                                              | Từ T2-CN : 07h00-17h00;<br>(toàn thời gian)                | KTV Xét Nghiệm    |                                                                          |         |
|     |                            |                                               |                                                                                                                                                       |                                                            |                   |                                                                          |         |

Đắk Lắk, ngày 15 tháng 09 năm 2026

